

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 15/2023/HC-ST

Ngày 09/3/2023

V/v: “Khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Liên

Ông Phạm Ngọc Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Khánh Vy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Hảo, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 135/2022/TLST-HC ngày 24/11/2022 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐXXST-HC ngày 28 tháng 2 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phan Văn T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Bá H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; Địa chỉ liên hệ: Số B, T, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. (Có mặt)

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Minh C – Phó Chủ tịch UBND huyện Q; (Vắng mặt; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Hoàng Kim H1 – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Q; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện các văn bản có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa người khởi kiện ông Phan Văn T trình bày:

Vào ngày 24 tháng 11 năm 2021 ông Phan Văn T nộp hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1 (theo hồ sơ 64/CP là thửa đất số 895, tờ bản đồ số 5), diện tích 655,0m², địa chỉ tại: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam theo Bản án số 28/2011/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện Q. Căn cứ theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số: 2021-2679/BPTNTKQ, ngày hẹn trả quả là ngày 05 tháng 01 năm 2022.

Tuy nhiên, đến nay đã trễ hẹn hơn 09 tháng nhưng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện Q vẫn không chịu giải quyết hồ sơ và trả kết quả cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T. Hơn nữa, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện Q vẫn không có bất kỳ văn bản nào trả lời cho ông T được biết, mỗi lần ông T liên hệ thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện Q cứ hứa hẹn, đùn đẩy trách nhiệm cho nhau.

Vì lý do trên, nên ngày 25 tháng 7 năm 2022 ông T đã làm đơn khiếu nại Ủy ban nhân dân huyện Q về việc không chịu giải quyết hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T

Ông T khởi kiện yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q giải quyết khiếu nại theo đơn khiếu nại về thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1, diện tích 655,0m² tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cho ông Phan Văn T theo đúng quy định của pháp luật.

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam trình bày:

Thực hiện theo sự chỉ đạo UBND huyện Q về việc giải quyết, trả lời đơn của ông Phan Văn T, thường trú tại thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Nội dung đơn: *“Về việc yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết việc chậm trễ trong thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 896 (tách ra từ thửa đất số 117), tờ bản đồ số 05, diện tích: 655m², địa chỉ tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam”.*

Ngày 24/11/2021, bộ phận nhận hồ sơ của Chi nhánh Văn phòng Đ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ – UBND huyện Q tiếp nhận hồ sơ của ông Phan Văn T (người nộp hồ sơ ông: Phan Bá H), với nội dung: Xác lập hồ sơ ban đầu để chuyển UBND xã Quế Thuận xác nhận về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo Bản án số: 28/2011/HNGĐ-ST ngày 22/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn về việc ly hôn, chia tài sản khi ly hôn theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số 2021-2679/BPTNTKQ.

Sau khi tiếp nhận Chi nhánh Văn phòng Đ đã kiểm tra hồ sơ và hướng dẫn chủ sử dụng đất kê khai và bổ sung một số giấy tờ có liên quan khác đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại thửa đất số 896 (tách ra từ thửa đất số 117), tờ bản đồ số 05, diện tích: 655m². Căn cứ theo Điều 70, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Q về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở TN&MT tỉnh Q, Chi nhánh đã chuyển hồ sơ về UBND xã Q để xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai theo Biên bản về việc chuyển hồ sơ đất đai số 06/BB-VPĐK ngày 14/02/2022 để UBND xã Q thực hiện. Nhưng đến nay UBND xã Q vẫn chưa chuyển hồ sơ công nhận quyền sử dụng lần đầu của ông Phan Văn T tại thửa đất số 896 (tách ra từ thửa đất số 117), tờ bản đồ số 05 cho Chi nhánh Văn phòng Đ. Nên Chi nhánh Văn phòng Đ không có hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho công dân theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính; Điều 18, Điều 21, Điều 31, Luật khiếu nại 2011; Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn T: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q giải quyết khiếu nại theo đơn khiếu nại về thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1, diện tích 655,0m² tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cho ông Phan Văn T theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của các bên đương sự và tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q giải quyết khiếu nại theo đơn khiếu nại về thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1, diện tích 655,0m² tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cho ông Phan Văn T theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 3, khoản 3, khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành

chính năm 2015 thì đây là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

[2] Về quyền khởi kiện và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 25/7/2022, ông Phan Văn T nộp Đơn khiếu nại tại UBND huyện Q nhưng không được UBND huyện Q thụ lý giải quyết khiếu nại. Ngày 21/10/2022, ông Phan Văn H2 khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam buộc Chủ tịch UBND huyện Q giải quyết khiếu nại. Căn cứ vào khoản 1 Điều 115; khoản 3 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính, ông T có quyền khởi kiện và yêu cầu của ông T còn trong thời hiệu khởi kiện.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q giải quyết khiếu nại theo đơn khiếu nại về thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1, diện tích 655,0m² tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cho ông Phan Văn T theo đúng quy định của pháp luật:

Theo Đơn khiếu nại ngày 25/7/2022 của ông Phan Văn T, khiếu nại nội dung UBND huyện Q chậm trễ trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đơn khiếu nại đề nghị UBND huyện Q cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 18 Luật Khiếu nại về thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

Xét thấy, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện theo khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2013. Nội dung đơn khiếu nại của ông T khiếu nại hành vi hành chính chậm trễ trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên thuộc thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Q, không thuộc trường hợp các khiếu nại không được thụ lý giải quyết khiếu nại theo Điều 11 Luật Khiếu nại.

Ông Phan Văn T khởi kiện yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q giải quyết khiếu nại theo đơn khiếu nại về thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1, diện tích 655,0m² tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cho ông Phan Văn T theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn T được chấp nhận nên UBND huyện Q phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 3; khoản 3, 4 Điều 32; khoản 1 Điều 115; khoản 3 Điều 116; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; Điều 11, Điều 18, Điều 21, Điều 31, Luật khiếu nại 2011; Điều 11, Điều 105 Luật Đất đai 2013, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn T: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q giải quyết khiếu nại theo đơn khiếu nại về thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 1, diện tích 655,0m² tại thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cho ông Phan Văn T theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. H3 lại cho ông Phan Văn T 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000268 ngày 23/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Quốc Thiện